

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 36/2020/HSST
Ngày: 13/7/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thúy

2. Ông Lê Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hoan - Thư ký, TAND H. Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 28/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ - SN 1998

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn D, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn T - SN 1962; và bà Phạm Thị T - SN 1962; Chưa vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam từ ngày 20/02/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Bị hại: Anh Lê Bá Đ - SN 2002 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn D, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa,

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Ông Lê Bá T - SN 1974 - Bố bị hại.

2. Bà Lê Thị H - SN 1979 - Mẹ bị hại.

Cùng địa chỉ: Thôn D, thị trấn T, huyện Q, Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà H: Ông Lê Bá T - SN 1974.

Địa chỉ: Thôn D, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Doanh nghiệp tư nhân M.

Địa chỉ: Tổ 4 X, xã X, TP. Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Minh P - Chủ doanh nghiệp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu T - SN 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: 02/2 Q, phường 9, TP.Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Nguyễn Văn T - SN 1954 (vắng mặt).

Địa chỉ: 22 tổ 17 T, phường 12, TP. Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 26/12/2019, Nguyễn Văn Đ cùng với Lê Bá Đ ăn cơm, uống rượu tại nhà Phạm Hữu L, SN 2000 ở thị trấn T, huyện Q; sau đó có thêm Lê Bá Tùng D, SN 2000, Trần Đức A, SN 2000 và Lê Bá M, SN 1999 đều ở thị trấn T, huyện Q đến. Sau đó cả nhóm rủ nhau đi xuống biển T thuộc xã T, huyện Q để đi chơi. Khi đi, Nguyễn Văn Đ (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 36B6-819.82 chở Lê Bá Đ; Lê Bá Tùng D điều khiển xe mô tô BKS 36B7-407.39 chở Trần Đức A; Lê Bá M điều khiển xe mô tô BKS 36B6-809.40 chở Phạm Hữu L. Trên đường đi, M điều khiển xe mô tô BKS 36B6-809.40 đi trước, D điều khiển xe mô tô BKS 36B7-407.39 đi thứ hai, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS 36B6-819.82 đi sau cùng.

Đến khoảng 20h20' cùng ngày, khi đi đến khu vực Km 338+300 QL1A thuộc địa phận thôn C, xã Q, huyện Q là đoạn đường mở giao nhau giữa hai chiều QL1A thuộc chiều đường Bắc-Nam và giao nhau với đường không ưu tiên ở phía Đông và phía Tây QL1A. D điều khiển xe mô tô BKS 36B7-407.39 đi ở làn đường xe cơ giới giảm tốc độ để bảo đảm an toàn khi đi đến đường giao nhau. Lúc này Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS 36B6-819.82 đi sau cùng làn đường với xe của D và điều khiển với tốc độ 65km/h (theo lời khai của Đ). Đ điều khiển xe không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước mình nên làm mất ngoài yếm phải và mặt trước ngoài bàn đạp phanh, cần phanh chân xe mô tô BKS 36B6-819.82 đâm va với giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô BKS 36B7-407.39 gây ra tai nạn. Sau khi đâm va, xe mô tô BKS 36B6-819.82 và xe mô tô BKS 36B7-407.39 cùng Nguyễn Văn Đ, Lê Bá Tùng D, Trần Đức A ngã cả trượt trên đường thuộc chiều Bắc-Nam còn Lê Bá Đ ngã văng sang chiều đường Nam-Bắc. Lúc này ở chiều đường Nam-Bắc QL1A có xe ô tô BKS 49C- 216.87 do anh Nguyễn Văn T - SN 1954 ở tổ 17 phường T, TP.Đ, tỉnh Lâm Đồng điều khiển đi tới. Do bất ngờ nên anh T chỉ kịp đánh lái xe ô tô sang phải, đồng thời đạp phanh cho xe dừng lại, nhưng không kịp làm mất má ngoài lớp trước bên trái xe ô tô BKS 49C-216.87 đè qua người Lê Bá Đ. Hậu quả Lê Bá Đ chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết đối với anh Lê Bá Đ:

Dấu hiệu chính qua giám định: Các vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu, tại đầu, mặt, ngực, bụng, lưng, tay phải và hai chân; gãy xương ức, xương sườn hai bên; gãy xương vai hai bên; dập rách tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng đầu và mặt; vỡ xương hàm mặt; vỡ xương hộp sọ; dập não; thoát não. Kết luận chết do đa chấn thương.

Ngay sau tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn Đ và Lê Bá Tùng D bằng phương pháp đo khí thở, kết quả như sau:

Nguyễn Văn Đ có nồng độ cồn là 0,690mg/lít khí thở, Lê Bá Tùng D không có nồng độ cồn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường thuộc Km 338+300 QL1A thuộc địa phận thôn C, xã Q, huyện Q là điểm mở giữa hai chiều đường QL1A, mặt đường nhựa mỗi chiều rộng 9m50 có vạch sơn đứt quãng chia hai làn xe cơ giới, có vạch sơn kẻ liền phân cách giữa hai làn xe cơ giới và xe thô sơ. Phía Đông và phía Tây QL1A giao nhau với đường không ưu tiên; phía Bắc, phía Nam đoạn đường có biển báo hiệu được phép quay đầu và vạch sơn giảm tốc.

Lấy mép đường phía Tây và phía Đông đường QL1A nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn, lấy phía Nam hồi nhà bà Lê Thị Đ nằm phía Tây QL1A và phía Bắc cây xăng Q nằm phía Đông đường QL1A làm mốc.

Số 1: là vết cày xước mặt đường. Vết số 1 dài 50cm, chiều hướng vết từ Bắc đến chệch Đông Nam. Điểm xuất phát vết cách mép đường phía Tây QL1A là 7m80, đến chân cột biển báo cấm đi ngược chiều phía Bắc điểm mở là 5m và đến điểm mốc nằm phía Tây QL1A là 1m50, điểm kết thúc vết cách mép đường phía Tây QL1A là 8m60.

Số 2: là vết cày xước mặt đường. Vết số 2 dài 13m, chiều hướng vết từ Bắc đến chệch hướng Tây Nam, điểm xuất phát cách mép đường phía Tây là 8m50 và cách điểm kết thúc vết số 1 là 6m15, điểm kết thúc vết cày xước số 2 là vị trí xe mô tô BKS 36B6-819.82 và đến mép đường nhựa phía Tây QL1A là 8m60.

Số 3: là vết phanh dài 37m, kích thước 60x47cm, chiều hướng từ Tây- Nam đến chệch hướng Đông- Bắc, vết nằm ở chiều đường Nam- Bắc. Điểm xuất phát vết đến mép đường phía Đông là 5m50 và đến điểm mốc phía Đông là 17m, kết thúc vết phanh bên phải là mép đường QL1A và phía dưới mặt lán hàng lớp sau bên phải xe ô tô BKS 49C-216.87.

Số 4: là vết phanh dài 22mx47cm, chiều hướng vết từ Tây- Nam đến chệch hướng Đông -Bắc. Điểm xuất phát vết cách mép đường nhựa phía Đông là 6m và đến điểm xuất phát vết phanh số 3 là 13m40, kết thúc vết phanh là vị trí phía dưới mặt lán hàng lớp bên trái xe ô tô BKS 49C-216.87.

Số 5: là vị trí vết máu và chất nhầy dạng tổ chức cơ thể nằm ở chiều đường Nam- Bắc và tại hệ thống vết phanh số 4, kích thước 16x50cm chiều hướng từ Tây- Nam đến chệch hướng Đông-Bắc. Điểm xuất phát vết đến mép đường nhựa phía Đông là 6m70 và đến điểm xuất phát vết phanh số 4 là 2m. Kết thúc vết là vị trí tử thi Lê Bá Đ.

Số 6: là tử thi Lê Bá Đ, đầu hướng Đông -Bắc, chân hướng Tây- Nam, đầu tử thi cách mép đường nhựa phía Đông là 3m10 và đến trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô BKS 49C- 216.87 là 8m80, chân trái tử thi đến mép đường phía Đông là 3m60 và đến trục trước xe mô tô BKS 36B6-819.82 là 19m90.

Số 7: là vị trí xe mô tô BKS 36B6-891.82 nằm đổ ở chiều đường Bắc-Nam, đầu xe chệch hướng Tây-Bắc, đuôi xe chệch hướng Đông-Nam, trục trước cách mép đường phía Tây là 8m60, trục bánh sau cách mép đường nhựa phía Tây là 9m.

Số 8: là vị trí xe ô tô BKS 49C- 216.87 đỗ phía Đông đường QL1A, đầu xe hơi chệch hướng Đông-Bắc, đuôi xe chệch hướng Tây-Nam, hàng lớp phải xe nằm ở mép đường phía Đông QL1A.

Ngày 27/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết trên phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông. Tại kết luận giám định số 740/PC09

ngày 11/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Va chạm giữa xe mô tô BKS 36B6- 819.82 với xe mô tô BKS 36B7 - 407.39.

Các vết cà trượt tại mặt ngoài cánh yếm bên phải, mặt trước ngoài bàn đạp phanh và cần phanh chân xe mô tô BKS 36B6- 819.82 tương ứng, phù hợp do va chạm với giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô BKS 36B7-407.39 tạo nên trong trường hợp hai phương tiện chuyển động cùng chiều, xe mô tô BKS 36B6- 819.82 ở bên trái và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô BKS 36B7-407.39; xe mô tô BKS 36B7-407.39 có hướng chuyển động hơi chệch từ phải sang trái so với hướng chuyển động của xe mô tô BKS 36B6-819.82.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện ở trước đầu hệ thống vết cà số 1, số 2 được thể hiện trong sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường, thuộc làn đường giành cho xe cơ giới của phần đường theo hướng Bắc-Nam, ngay khu vực của khoảng giữa hai phần đường của QL1A và ngã tư giao nhau giữa đường QL1A với trục đường đi làng Cầu.

2. Va chạm giữa xe ô tô BKS 49C-216.87 với nạn nhân Lê Bá Đ.

Các vết tỳ trượt tại mặt má ngoài lốp trước bên trái tương ứng hàng chữ REGROO đến đầu hàng chữ BRIDE trên xe ô tô BKS 49C-216.87 phù hợp va chạm với nạn nhân Lê Bá Đ tạo nên khi nạn nhân ngã xuống đường.

Vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 49C-216.87 với nạn nhân Lê Bá Đ bắt đầu từ vết máu và chất nhầy đến vị trí tử thi được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường thuộc phần đường theo hướng Nam-Bắc và ngay khu vực có khoảng mở giữa hai phần đường của QL1A.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án.

Về phần dân sự: Ngày 30/12/2019, anh Nguyễn Văn T, lái xe ô tô BKS 49C-216.87 tự nguyện thỏa thuận hỗ trợ một lần tiền chi phí mai táng và bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình Lê Bá Đ với số tiền là 150.000.000đ. Ngoài ra gia đình Lê Bá Đ không yêu cầu Nguyễn Văn Đ phải bồi thường gì thêm về phần dân sự và đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối Nguyễn Văn Đ.

Đối với xe ô tô BKS 49C-216.87, xe mô tô BKS 36B6-819.82 và xe mô tô BKS 36B7-407.39, sau khi tiến hành khám nghiệm thu thập dấu vết Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Hành vi của Nguyễn Văn Đ (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đến nơi giao nhau đã không giảm tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn làm chết 01 người là vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 5, điểm a khoản 2 Điều 11 thông tư liên tịch số 31/2019/BGTVT. Ngoài ra Đ điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong hơi thở có nồng độ cồn 0,690mg/lít khí thở là vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô BKS 36B6-819.82 là của chị Lê Thị H (mẹ đẻ Lê Bá Đ). Vào khoảng 18h ngày 26/12/2019, chị đi chợ về thì không thấy xe ở nhà liền điện cho con trai là Lê Bá Đ bảo mang xe về cho chị, nhưng không thấy Đ mang xe về. Sau đó, tại nhà Phạm Hữu L, Lê Bá Đ đã giao xe cho Nguyễn Văn Đ điều khiển để đi xuống bãi biển T chơi thì xảy ra tai nạn; do đó chị H không

có lỗi.

Đối với Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô BKS 49C-216.87 tham gia giao thông đi đúng phần đường, làn đường, nhưng do Lê Bá Đ bất ngờ ngã trước đầu xe ô tô BKS 49C-216.87 đang đi tới nên anh T không kịp xử lý gây ra tai nạn; do đó anh T không có lỗi.

Đối với Lê Bá Tùng D điều khiển xe mô tô BKS 36B7-407.39 tham gia giao thông đi đúng làn đường, phần đường, khi đến nơi giao nhau giữa hai chiều đường và giao nhau với đường không ưu tiên, có vạch sơn giảm tốc độ, D đã điều khiển xe mô tô giảm tốc độ để đề phòng nguy hiểm. Xe mô tô do Nguyễn Văn Đ điều khiển đi phía sau không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã đâm va vào xe mô tô do D điều khiển gây tai nạn; do đó D không có lỗi.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSQX ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 30 đến 33 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam. Về bồi thường dân sự: Doanh nghiệp tư nhân M, anh Nguyễn Văn T lái xe ô tô BKS 49C-216.87 đã tự nguyện hỗ trợ tiền mai táng phí và tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000đ. Gia đình bị cáo Đ tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền là 10.000.000đ. Ngoài ra, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến đại diện gia đình bị hại: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho gia đình 10.000.000đ, đề nghị HĐXX xem xét tạo điều kiện giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS 36B6-819.82 chở anh Lê Bá Đ tham gia giao thông đường bộ trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,690mg/lít khí thở, đi từ thị trấn T đến xã T, huyện Q chơi. Đến khoảng 20h20” ngày 26/12/2019, khi đi đến Km338+300 QL1A thuộc

địa phận thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, là đoạn đường mở nơi giao nhau giữa hai chiều đường QL1A với đường không ưu tiên, có biển báo hiệu và vạch sơn giảm tốc độ. Phía trước chiều đi là xe mô tô BKS 36B7-407.39 do Lê Bá Tùng D điều khiển chở Trần Đức A. Nguyễn Văn Đ đã không giảm tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy phía trước xe của mình, làm mất cánh yếm bên phải và mặt trước ngoài bàn đạp phanh và cần phanh chân xe mô tô BKS 36B6-819.82 đâm va vào giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô BKS 36B7-407.39 khiến Lê Bá Đ ngã văng sang chiều đường Nam-Bắc. Lúc này ở chiều đường Nam-Bắc có xe ô tô BKS 49C-216.87 do anh Nguyễn Văn T điều khiển đi đến. Do bất ngờ nên anh T phanh xe không kịp làm mất má ngoài lốp trước bên trái xe ô tô BKS 49C-216.87 đè qua người Lê Bá Đ. Hậu quả Lê Bá Đ chết tại chỗ.

[3] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của anh Lê Bá Đ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn giao thông đường bộ; vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- *Tình tiết tăng nặng:*

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ:*

Bị cáo thành khẩn khai báo; đã tác động đến gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; bố, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy, cần thiết bắt bị cáo phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX xét thấy cần áp dụng Điều 54 BLHS để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[6] *Về bồi thường dân sự:* Doanh nghiệp tư nhân M, ông T lái xe ô tô BKS 49C-216.87 đã tự nguyện hỗ trợ một lần tiền mai táng phí và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự. Tuy nhiên bị cáo Đ đã tác động đến gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 10.000.000đ.

Xét thấy:

-Việc thỏa thuận giữa doanh nghiệp M, ông T với đại diện gia đình bị hại là tự nguyện; vì vậy HĐXX ghi nhận sự tự nguyện giữa các bên.

- Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại số tiền là 10.000.000đ. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường gì thêm về dân sự, HĐXX không xem xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản

2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 20/02/2020.

- **Bồi thường dân sự:** Chấp nhận sự tự nguyện hỗ trợ tiền mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần giữa doanh nghiệp tư nhân M, ông T, gia đình bị cáo Đ với đại diện gia đình bị hại.

- Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường gì thêm về dân sự; vì vậy HĐXX không xem xét.

- **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan doanh nghiệp tư nhân M, ông T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSNDH, Quảng Xương;
- CAH, Quảng Xương;
- Chi cục THADS H. Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Người DD hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Mai Thị Lý

